

Bản án số: **392/2022/HS-ST**
Ngày: 13/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Lan.

Ông Trần Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 339/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2022/QĐXXST-HS ngày 04/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 786/2022/HSST-QĐ ngày 23/8/2022 đối với bị cáo:

Thạch Tùng Q; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1995; tại Đồng Nai; HKTT: Tổ S, khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Thạch Tùng T và bà Nguyễn Ngọc A; Sống chung như vợ chồng với Phan Thị Cẩm T1, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Ngày 05/7/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2021.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 13/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ M, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Thạch Trung S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Ông Phan Văn V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 33, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Thạch Trung S (sinh năm 1990, thường trú tại tổ S, khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số 52F4-87xx mang theo: 01 búa bằng sắt, cán sắt dài khoảng 38cm; 01 dao dùng trong sinh hoạt, cán gỗ dài 10cm, lưỡi sắt dài 30cm; 04 kìm cắt sắt; 01 mỏ lết bằng sắt; 01 thước đo dây dùng trong xây dựng và một số dụng cụ để tháo ốc vít đến nhà Thạch Tùng Q (em trai của S) rủ Q đi trộm cắp tài sản. Q đồng ý nên S điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, S và Q đi ngang qua nhà anh Nguyễn Viết L (sinh năm 1982, thuộc tổ M, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) thấy nhà khóa cửa, không có người trông coi. S liền dựng xe mô tô bên hông nhà rồi cùng Q đi ra phía sau nhà anh L đến chỗ khu vực chuồng heo lấy trộm 01 (một) cánh cửa sắt cũ màu đỏ kích thước 1,8m x 1m nặng 42kg và 81kg sắt phế liệu mang ra để lên phía sau xe mô tô. S điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau cùng số sắt trộm được đi khoảng 500m thì gặp Công an phường P tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã đưa S và Q đến Công an phường P để làm việc. Tại Công an phường P, Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Công an phường P lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án:

- 01 cánh cửa sắt màu đỏ dài 1,8m, rộng 1m, cân nặng 42kg và 81kg sắt phế liệu, thu giữ của Thạch Tùng Q. Đây là tài sản của anh Nguyễn Viết L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh L.

- 01 búa bằng sắt, cán sắt dài khoảng 38cm; 01 dao dùng trong sinh hoạt, cán gỗ dài 10cm, lưỡi sắt dài 30cm; 04 kìm cắt sắt; 01 mỏ lết bằng sắt; 01 thước đo dây dùng trong xây dựng và một số dụng cụ để tháo ốc vít thu giữ của Thạch Trung S. Đây là dụng cụ S mang đi để sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số 52F4-87xx, số máy 2B51.05928, số khung RLCN2B5105Y005928, thu giữ của Thạch Trung S. S khai xe mô tô này do S mượn của ông Phan Văn V (sinh năm 1976, ngụ tại tổ 33, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai). Ông V khai chiếc xe trên ông mua đã lâu, giấy tờ mua bán đã mất. Qua tra cứu biển số xe, số máy, không tìm thấy dữ liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ để xử lý sau.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 177/TCKH-HĐDGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “81kg sắt phế liệu và 01 cánh cửa sắt qua sử dụng, đã cũ, không rõ nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ. Hội đồng thống nhất định giá theo dạng phế liệu, tài sản có tổng trọng lượng 123kg, trị giá 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng)”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Viết L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 357/CT-VKSBH ngày 29/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Thạch Tùng Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Thạch Tùng Q mức hình phạt từ 08 - 10 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác, Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại anh Nguyễn Viết L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thạch Trung S đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Anh L, anh S đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của anh L, anh S không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh L, anh S.

[3] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 13/5/2022, tại khu vực chuồng heo nhà không số, thuộc tổ M, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Thạch Tùng Q và Thạch Trung S có hành vi trộm cắp 01 cánh cửa sắt màu đỏ có kích thước 1,8m x 1m nặng 42kg và 81kg sắt phế liệu, tổng trọng lượng 123kg, trị giá định giá là 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) của anh Nguyễn Viết L. Sau đó Q bị phát hiện, bắt giữ để điều tra xử lý theo quy định.

Bị cáo Thạch Tùng Q đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 07 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 10/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 13/5/2022 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trong độ tuổi trưởng thành có khả năng lao động, để có tiền tiêu xài lại có hành vi chuẩn bị dụng cụ, tìm kiếm lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm

rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Viết L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 búa bằng sắt, cán sắt dài khoảng 38cm; 01 dao dùi trong sinh hoạt, cán gỗ dài 10cm, lưỡi sắt dài 30cm; 04 kìm cắt sắt; 01 mỏ lết bằng sắt; 01 thước đo dây dùi trong xây dựng và một số dụng cụ để tháo ốc vít thu giữ của Thạch Trung S. Đây là dụng cụ S mang đi để sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số 52F4-87xx, số máy 2B51.05928, số khung RLCN2B5105Y005928, thu giữ của Thạch Trung S. S khai xe mô tô này do S mượn của ông Phan Văn V. Ông V khai chiếc xe trên ông mua đã lâu, giấy tờ mua bán đã mất. Qua tra cứu biển số xe, số máy, không tìm thấy dữ liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Thạch Trung S đã thực hiện hành vi có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án “Trộm cắp tài sản”. Do S chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản trộm cắp không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S là phù hợp.

[6] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Thạch Tùng Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Tùng Q **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 búa bằng sắt, cán sắt dài khoảng 38cm; 01 dao dùi trong sinh hoạt, cán gỗ dài 10cm, lưỡi sắt dài 30cm; 04 kìm cắt sắt; 01 mỏ lết

bằng sắt; 01 thước đo dây dùng trong xây dựng và một số dụng cụ để tháo ốc vít thu giữ của Thạch Trung S.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thạch Trung S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy